ZED-frequency

Phân tích file với IDA

```
if ( argc <= 1 )
12
13
      printf("usage: %s <keyfile>\n", *argv);
14
15
       exit(1);
16
    stream = fopen(argv[1], "rt");
17
    for ( i = 0; i \le 25; ++i )
18
19
      v8[i] = 0;
20
    while (1)
21
      v5 = fgetc(stream);
22
23
       if (v5 == -1)
24
         break;
       if ( v5 \leftarrow 96 \mid \mid v5 > 122 )
25
26
        if ( v5 > 64 \&\& v5 <= 90 )
27
           ++v8[v5 - 65];
28
29
       }
30
      else
31
        ++v8[v5 - 97];
32
33
       }
34
35
    printf("the generated key is: ");
36
    for (j = 0; j \le 25; ++j)
37
      printf("%d", (unsigned int)v8[j]);
38
39
       s1[j] = LOBYTE(v8[j]) + 48;
40
    }
    51[26] = 0;
41
42
    putchar(10);
    if (!strcmp(s1, "01234567890123456789012345"))
43
44
       puts("you succeed!!");
45
    else
46
       puts("you failed!!");
47
    return 0;
48}
```

Đầu tiên chương trình mở một file có đường dẫn từ argv[1], sau đó tạo mảng v8 gồm 26 giá trị bằng 0.

Mục tiêu của chúng ta là sau vòng lặp while thì chuỗi s1 = "01234567890123456789012345". Chuỗi s $1 \neq 1$ được tạo thành từ việc chuyển các giá trị của mảng v1 thành chữ số và nối lại với nhau (s1 = LOBYTE(v1 + 48

Tiến đến vòng lặp while, vòng này sẽ lặp cho đến hết file, mỗi lần lấy 1 kí tự a, và sẽ tăng giá trị tại v8[thứ tự của a trong ascii] lên 1.

Vậy để tạo mảng phù hợp, ta cần tăng các giá trị trong mảng v[8] chính xác số lần như sau:

```
0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 0, 1, 2, 3, 4, 5
```

Để tăng vị trí v8[1] 1 lần, ta cần 1 kí tự 'b', v8[2] 2 lần cần 2 kí tự 'c'. Cứ thế ta tìm được chuỗi cần tìm.

Chuỗi keyfile là:

bccdddeeeefffffgggggghhhhhhiiiiiiijjjjjjjlmmnnnoooopppppqqqqqrrrrrrssssss ssttttttttvwwxxxyyyyzzzzz